

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN LĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 795/TB-UBND

Văn Lăng, ngày 03 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách
xã Văn Lăng năm 2025

Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ các Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 16/9/2025 của HĐND xã Văn Lăng về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025;

Xét đề nghị của Phòng kinh tế xã Văn Lăng về việc Thông báo công khai số liệu dự toán điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025.

UBND xã Văn Lăng Thông báo công khai số liệu dự toán điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025.

(Có Tài liệu kèm theo)

- **Hình thức công khai:** Niêm yết tại trụ sở UBND xã Văn Lăng
- **Thời gian công khai:** Kể từ ngày 03/10/2025 đến ngày 02/11/2025

UBND xã Văn Lăng thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Hà Quang Trọng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN LĂNG

Số: 209/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Văn Lăng, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN LĂNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi Luật ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH 15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ các Nghị quyết: số 18/NQ-HĐND ngày 16/9/2025 của HĐND xã Văn Lăng về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã Văn Lăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025.

(có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (bc);
- Sở Tài chính tỉnh (bc);
- TT Đảng ủy;
- TTHĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch xã;
- MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội xã;
- VP HĐND-UBND; các phòng KT, VH xã;
- Các Trưởng xóm trong xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hà Quang Trọng



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã Quyết định)

Tổng thu	82.201,45	Tổng chi	82.201,45
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	1.618
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ		II. Chi thường xuyên	20.854
III. Thu Bổ sung	70.106	III. Chi các chương trình mục tiêu	46.104
- Bổ sung cân đối		- Chi các chương trình MTQG	45.869
- Bổ sung có mục tiêu	70.106	- Chi các CT mục tiêu nhiệm vụ	235
Bổ sung có mục tiêu nguồn NS trung ương	39.218	III. Dự phòng	1.530
Bổ sung có mục tiêu nguồn nS cấp tỉnh	30.888	IV. Thu chuyển nguồn	7.248
IV. Thu chuyển nguồn	7.248	V. Kết dư ngân sách	4.668
V. Kết dư ngân sách	4.668	VI. Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp	179,45
VI. Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp	179,45		

Handwritten signature/initials

UBND XÃ VĂN LĂNG

Biểu số 109/CKTTC-NSNN



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã Quyết định)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		Thu NSNN	Thu NSX
A	B	3	4
	Tổng số thu	-	82.201,45
I	Các khoản thu 100%	-	
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh		
-	<i>Thuế giá trị gia tăng</i>		
2	Thuế thu nhập cá nhân		
3	Tiền sử dụng đất		
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		
5	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước		
6	Lệ phí trước bạ		
7	Phí, lệ phí		
8	Thuế bảo vệ môi trường		
9	Thu khác ngân sách		
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%)		
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		
2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		7.248
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		4.668
VI	Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp		179,45
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		70 106
-	Thu bổ sung cân đối		
-	Thu bổ sung có mục tiêu		70 106

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã Quyết định)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		Tổng số	ĐTPT	Thường xuyên
A	B	4	5	6
	TỔNG CHI	82.201,45	39.620	42.581
I	CHI CÂN ĐỐI NSDP	22.472	1.618	20.854
1	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề	9.669	333	9.336
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	-		
3	Chi quốc phòng	267		267
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	18		18
5	Chi y tế, dân số và gia đình	228		228
6	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin, thể dục thể thao	141		141
7	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình	159		159
8	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-		-
9	Sự nghiệp kinh tế	3.580	1.041	2.539
10	Chi quản lý hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	4.874		4.874
11	Chi đảm bảo xã hội	1.931	244	1.687
12	Chi khác của ngân sách	150	-	150
13	Chi cải cách tiền lương	1.455		1.455
II	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	1.530		1.530
III	CHI CHUYỂN NGUỒN NGÂN SÁCH	7.248		7.248
IV	CHI TỪ NGUỒN KẾT DƯ	4.668		4.668
V	CHI TỪ NGUỒN VIỆN TRỢ, VẬN ĐỘNG, ĐÓNG GÓP	179,45		179,45
VI	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	46.104	38.002	8.102
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	45.869	38.002	7.867
2	Chi các chương trình mục tiêu nhiệm vụ	235		235

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã Quyết định)



STT	Tên công trình	Thời gian khởi công-hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của nhân			Tổng số	Chia theo nguồn		
								Ngân sách cấp trên	Nguồn ngân sách xã	Nguồn đóng góp
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng		-				1.952	-	1.952	-
1	Xây dựng nhà hiệu bộ, phòng chức năng và các công trình phụ trợ trường mầm non Hoà Bình						1.516		1.516	
2	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Bình, huyện Đồng Hỷ giai đoạn 2023-2033	2025					71		71	
3	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Văn Lăng, huyện Đồng Hỷ giai đoạn 2023-2033	2025					75		75	
4	Cải tạo sửa chữa nhà ở nội trú trường PTDT bán trú THCS Văn Lăng và các công trình phụ trợ						130		130	
5	Đối ứng hỗ trợ nhà ở	2025					60		60	
6	Cứng hoá đường giao thông từ xóm Tam Va đi xóm Khe Hai xã Văn Lăng	2025					100		100	

Công

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN LĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 490/TB-UBND

Văn Lăng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc công khai dự toán ngân sách xã năm 2025

Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Xét đề nghị của Phòng kinh tế xã Văn Lăng về việc Thông báo công khai dự toán ngân sách năm 2025 (tài liệu trình Hội đồng nhân dân phân bổ dự toán).

UBND xã Văn Lăng Thông báo công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 xã Văn Lăng.

(Có Tài liệu kèm theo)

- **Hình thức công khai:** Niêm yết tại trụ sở UBND xã Văn Lăng
- **Thời gian công khai:** Kể từ ngày 03/9/2025 đến ngày 02/10/2025

UBND xã Văn Lăng thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hà Quang Trọng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN LĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 409/TB-UBND

Văn Lăng, ngày 09 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

**Công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách xã
năm 2025 trình Hội đồng nhân dân**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi Luật ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Thực hiện Thông tư số 343/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

UBND xã Văn Lăng Thông báo công khai số liệu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 xã Văn Lăng, cụ thể như sau:

1. Công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách năm 2025

1.1 Công khai số liệu dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025

(có các biểu chi tiết kèm theo)

1.2 Công khai thuyết minh dự toán ngân sách xã Văn Lăng năm 2025

2. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã

3. Thời gian công khai: Kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2025

UBND xã Văn Lăng thông báo công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách xã năm 2025./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm DVTH xã
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hà Quang Trọng

UBND XÃ VĂN LĂNG

Biểu số 103/CKTTC-NSNN



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
Tổng thu	82.201,45	Tổng chi	82.201,45
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	1.618
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ		II. Chi thường xuyên	20.854
III. Thu Bổ xung	70.106	III. Chi các chương trình mục tiêu	46.104
- Bổ sung cân đối		- Chi các chương trình MTQG	45.869
- Bổ sung có mục tiêu	70.106	- Chi các CT mục tiêu nhiệm vụ	235
Bổ sung có mục tiêu nguồn NS trung ương	39.218	III. Dự phòng	1.530
Bổ sung có mục tiêu nguồn NS cấp tỉnh	30.888	IV. Thu chuyển nguồn	7.248
IV. Thu chuyển nguồn	7.248	V. Kết dư ngân sách	4.668
V. Kết dư ngân sách	4.668	VI. Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp	179,45
VI. Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp	179,45		

Nguyễn Văn Lăng

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	Tổng số thu			-	82.201,45		
I	Các khoản thu 100%			-			
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh						
-	Thuế giá trị gia tăng						
2	Thuế thu nhập cá nhân						
3	Tiền sử dụng đất						
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
5	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước						
6	Lệ phí trước bạ						
7	Phí, lệ phí						
8	Thuế bảo vệ môi trường						
9	Thu khác ngân sách						
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%)						
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn				7.248		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				4.668		
VI	Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp				179,45		
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên				70 106		
-	Thu bổ sung cân đối						
-	Thu bổ sung có mục tiêu				70 106		




DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024			DỰ TOÁN NĂM 2025			SO SÁNH		
		Tổng số	ĐTPT	Thường xuyên	Tổng số	ĐTPT	Thường xuyên	Tổng số	ĐTPT	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	Tổng chi				36.097	1.618	34.479			
I	CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG				22.472	1.618	20.854			
1	Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề				9.669	333	9.336			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				-					
3	Chi quốc phòng				267		267			
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội				18		18			
5	Chi y tế, dân số và gia đình				228		228			
6	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin, thể dục thể thao				141		141			
7	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình				159		159			
8	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				-		-			
9	Sự nghiệp kinh tế				3.580	1.041	2.539			
10	Chi quản lý hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể				4.874		4.874			
11	Chi đảm bảo xã hội				1.931	244	1.687			
12	Chi khác của ngân sách				150	-	150			
13	Chi cải cách tiền lương				1.455		1.455			
II	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH				1.530		1.530			

Cephus



III	CHI CHUYỂN NGUỒN NGÂN SÁCH				7.248		7.248			
IV	CHI TỪ NGUỒN KẾT DƯ				4.668		4.668			
II	CHI TỪ NGUỒN VIỆN TRỢ, VẬN ĐỘNG, ĐÓNG GÓP				179,45		179,45			

6/24




BƯỞI TOÁN CHỈ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)

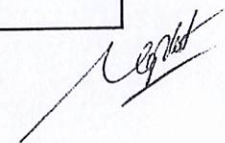
STT	Đơn vị	Tổng số	Trong đó		Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới						Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững						Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi												
			Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	Tổng số	Vốn đầu tư			Vốn sự nghiệp			Tổng số	Vốn đầu tư			Vốn sự nghiệp			Tổng số	Vốn đầu tư			Vốn sự nghiệp						
						Tổng số	NSTW	NSDP đối ứng (tính)	Tổng số	NSTW	NSDP đối ứng (tính)		Tổng số	NSTW	NSDP đối ứng (tính)	NS xã đối ứng	Tổng số	NSTW		NSDP đối ứng (tính)	NS xã đối ứng								
																						Tổng số	NSTW	NSDP đối ứng (tính)	Tổng số	NSTW	NSDP đối ứng (tính)	Tổng số	NSTW
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	
	Tổng cộng	46.013,2	38.002,0	8.011,2	7.741,0	7.587,0	5.897,0	1.690,0	154,0	154,0	-	-	-	-	-	1.304,1	1.140,0	114,0	50,1	36.968,1	30.415,0	25.920,0	4.495,0	146,0	6.553,1	5.872,0	587,0	94,1	
I	Trung tâm dịch vụ tổng hợp	38.002,0	38.002,0	-	7.587,0	7.587,0	5.897,0	1.690,0	-	-	-	-	-	-	-	894,8	778,0	81,6	35,2	32.140,0	30.415,0	25.920,0	4.495,0	146,0	1.725,0	1.500,0	150,0	75,0	
1	Đường bê tông xóm Trung Thành, xã Hòa Bình	200,0	200,0	-	200,0	200,0	200,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông xóm Trung Thành đi xóm Ba Đình xã Tân Lợi	400,0	400,0	-	400,0	400,0	400,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Xây dựng đường tràn liên hợp công Khe Mong xóm Tân Thành xã Văn Lăng	3.294,0	3.294,0	-	3.294,0	3.294,0	2.949,0	345,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông xóm Tân Yên - Đông Vung xã Hòa Bình (Giai đoạn 2)	2.000,0	2.000,0	-	2.000,0	2.000,0	2.000,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Cải tạo, nâng cấp đường đường bê tông xóm Tân Độ xã Hòa Bình	1.000,0	1.000,0	-	1.000,0	1.000,0	-	1.000,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Cải tạo, nâng cấp sân, công, tường rào trường Tiểu học và THCS xã Hòa Bình	693,0	693,0	-	693,0	693,0	348,0	345,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Xã Văn Lăng (Giải quyết tình trạng thiếu nhà ở)	26,0	26,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	26,0	26,0	26,0	-	-	-	-	-	-	-
8	Cấp nước sinh hoạt tập trung xóm Khe Mong xã Văn Lăng	1.529,0	1.529,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.529,0	1.529,0	1.389,0	140,0	-	-	-	-	-	-
9	Cấp nước sinh hoạt tập trung xóm Tân Thịnh xã Văn Lăng	826,0	826,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	826,0	826,0	706,0	120,0	-	-	-	-	-	-
10	Cấp nước sinh hoạt tập trung Khe Đà xóm Liên Phương xã Văn Lăng	1.714,0	1.714,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.714,0	1.714,0	1.492,0	222,0	-	-	-	-	-	-
11	Cải tạo, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt tập trung xóm Văn Lăng	2.120,0	2.120,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2.120,0	2.120,0	2.000,0	120,0	-	-	-	-	-	-
12	Khu tái định cư tập trung xóm Bàn Tền xã Văn Lăng (30 hộ)	1.228,0	1.228,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.228,0	1.228,0	1.200,0	28,0	-	-	-	-	-	-
13	Xã Văn Lăng (Hỗ trợ nhà ở Khu tái định cư tập trung xóm Liên Phương xã Văn Lăng 7 hộ)	280,0	280,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	280,0	280,0	280,0	-	-	-	-	-	-	-
14	Khu tái định cư tập trung xóm Liên Phương xã Văn Lăng; Hàng mục: Xây dựng kê chống sạt lở đường vào khu tái định cư	600,0	600,0	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	600,0	600,0	600,0	-	-	-	-	-	-	-

(Handwritten signature)


DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)

STT	Tên công trình	Thời gian khởi công-hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của nhân			Tổng số	Chia theo nguồn		
								Ngân sách cấp trên	Nguồn ngân sách xã	Nguồn đóng góp
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng		-				1.618	-	1.618	-
1	Xây dựng nhà hiệu bộ, phòng chức năng và các công trình phụ trợ trường mầm non Hoà Bình						333		333	
2	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông xóm Tân Yên - Đồng Vung xã Hòa Bình (Giai đoạn 2)						400		400	
3	Xã Văn Lăng (Hỗ trợ nhà ở Khu tái định cư tập trung xóm Liên Phương xã Văn Lăng 7 hộ)	2025					14		14	
4	Khu tái định cư tập trung xóm Bản Tền xã Văn Lăng						230		230	
5	Cứng hoá đường giao thông từ xóm Tam Va đi xóm Khe Hai xã Văn Lăng						641		641	



THUYẾT MINH

Dự toán ngân sách xã

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Dự toán thu chi NSNN năm 2025 xã Văn Lăng được phân bổ trên cơ sở dự toán của ngân sách cấp huyện còn lại sau khi kết thúc hoạt động cấp huyện và một số kinh phí thực hiện nhiệm vụ đã bổ sung có mục tiêu cho cấp xã trước khi sắp xếp; kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025; nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 của cấp huyện sau khi kết thúc hoạt động và chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 của 02 xã (Văn Lăng, Hòa Bình) trước sát nhập; Số kết dư ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt: bao gồm nguồn kết dư ngân sách cấp huyện trước sắp xếp và kết dư của 02 xã (Văn Lăng, Hòa Bình) trước sát nhập.

I. Phương án xây dựng dự toán ngân sách năm 2025 sau khi sát nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

UBND xã Văn Lăng đã xây dựng dự toán NSNN năm 2025 đảm bảo theo các quy định của pháp luật, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên NSNN được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Chủ động rà soát các chính sách, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2025 để hoàn thành nhiệm vụ; Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN.

- Đối với nguồn chuyển nguồn ngân sách từ năm 2024 sang năm 2025 đã xác định được các nhiệm vụ chi, UBND xã thực hiện phân bổ cho các đơn vị tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nguồn kết dư ngân sách

+ Đối với nguồn kết dư ngân sách cấp huyện phân bổ trước khi kết thúc hoạt động cấp huyện đã phân bổ cho một số các nhiệm vụ, chương trình, UBND tiếp tục thực hiện phân bổ thực hiện nhiệm vụ khi đủ điều kiện

+ Đối với kết dư ngân sách cấp xã sau khi sát nhập: phân bổ đảm bảo 70% nguồn kết dư xác định phải bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương, số còn lại thực hiện một số nhiệm vụ cần thiết khác theo quy định.

+ Đối với nguồn thu, chi viện trợ, huy động, đóng góp đã có nhiệm vụ cụ thể trước khi sát nhập

1. Tổng thu bổ sung có mục tiêu: 70.106 triệu đồng

2. Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 7.248 triệu đồng

3. Thu kết dư ngân sách: 4.668 triệu đồng

4. Thu viện trợ, huy động, đóng góp: 179,45 triệu đồng

5. Chi ngân sách: 82.201.45 triệu đồng, trong đó

- Chi đầu tư phát triển: 1.618 triệu đồng
- Chi thường xuyên: 20.854 triệu đồng
- Chi các chương trình mục tiêu: 46.104 triệu đồng
- Dự phòng ngân sách: 1.530 triệu đồng
- Chi chuyên nguồn ngân sách năm trước: 7.248 triệu đồng
- Chi kết dư ngân sách: 4.668 triệu đồng
- Chi viện trợ, huy động, đóng góp: 179,45 triệu đồng

3. Phương án phân bổ

3.1 Đối với chi đầu tư

Thực hiện tiếp nhận nhiệm vụ chủ đầu tư từ cấp huyện chuyển về đối với các công trình trên địa bàn 02 xã Văn Lăng và Hòa Bình trước sát nhập và nhập nguyên trạng chi đầu tư của 02 xã trước sát nhập và thực hiện nhiệm vụ chi các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025

3.2 Đối với chi thường xuyên

UBND xã phân bổ kinh phí cho các trường học theo số chi ngân sách nhà nước đã giao cho các trường. Số phân bổ dự toán cho các đơn vị được tính toán trên cơ sở dự toán còn lại của ngân sách cấp huyện sau khi kết thúc hoạt động cấp huyện và một số kinh phí thực hiện nhiệm vụ đã bổ sung có mục tiêu cho cấp xã trước khi sắp xếp, thực hiện nhiệm vụ chi các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 đối với nguồn vốn sự nghiệp.

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: phân bổ trên cơ sở dự toán đã giao cho các trường trước khi kết thúc hoạt động cấp huyện

- Chi y tế, dân số: Dự toán để đảm bảo nhiệm vụ chi cho đối tượng chính sách theo các quyết định số 62, 290, 40 của Chính phủ

- Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin, thể dục thể thao: Dự toán còn lại của cấp huyện trước khi kết thúc hoạt động.

- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: Dự toán còn lại của cấp huyện trước khi kết thúc hoạt động.

- Chi sự nghiệp kinh tế: Dự toán đảm bảo chi công tác phòng chống dịch, phòng chống thiên tai, kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp và một số nhiệm vụ đảm bảo công tác sửa chữa nhỏ các công trình kênh mương thủy lợi, duy tu sửa chữa đường giao thông trên địa bàn

- Chi quản lý nhà nước:

+ Tiếp tục phân bổ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương theo quy định.

+ Phân bổ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ đặc thù cho một số đơn vị.

- Chi đảm bảo xã hội: Dự toán phân bổ thực hiện kinh phí chế độ hưu xã; thực hiện chính sách bảo trợ xã hội; trợ cấp mai táng phí.

- Dự phòng ngân sách: Số dự phòng cấp huyện trước khi kết thúc hoạt động

II. Về chỉ tiêu, biểu mẫu

1. Cân đối ngân sách xã (Biểu số 103/CK TC-NSNN)
2. Dự toán thu ngân sách xã (Biểu số 104/CK TC-NSNN)
3. Dự toán chi ngân sách xã (Biểu số 105/CK TC-NSNN)
4. Dự toán chi đầu tư ngân sách xã (Biểu số 106/CK TC-NSNN)
5. Dự toán chi các chương trình MTQG năm 2025 (biểu số 01)

Trên đây là Thông báo công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ để trình HĐND xã quyết định dự toán NSNN năm 2025 xã Văn Lãng sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Số: 12 /BB-UBND

Văn Lăng, ngày 02 tháng 10 năm 2025

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc niêm yết công khai Dự toán ngân sách xã năm 2025

Căn cứ Thông báo số 490/TB-UBND ngày 03/9/2025 của UBND xã Văn Lăng về việc Thông báo Niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2025

Hôm nay vào hồi 8h 00 phút ngày 02/10/2025 tại trụ sở UBND xã Văn Lăng

I. Thành phần gồm có:

- | | |
|------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông: Hà Quang Trọng | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Đặng Quốc Đạt | Chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã |
| 3. Ông: Đặng Ngọc Hiếu | Chức vụ: Phó Chủ tịch TTMTTQ xã |
| 4. Ông: Lê Hồng Sơn | Chức vụ: Phó CT HĐND xã |
| 5. Ông: Đặng Văn Lâm | Chức vụ: Q. Chánh VP HĐND-UBND |
| 6. Ông: Lê Đức Anh | Chức vụ: Q. Trưởng phòng Kinh tế |
| 7. Bà: Hương Thị Việt | Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 8. Ông: Lê Bảo Khánh | Chức vụ: Chuyên viên Văn phòng |

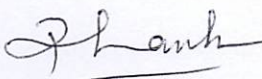
II. Nội dung

Tiến hành lập Biên bản kết thúc việc niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2025

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 03/9/2025 đến ngày 02/10/2025 UBND xã đã tiến hành niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2025 tại Bảng niêm yết công khai của UBND xã, UBND xã không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị gì của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã về nội dung đã công khai nêu trên

Biên bản lập xong hồi 8 giờ 30 phút ngày 02/10/2025, thông qua cho các thành viên có tên trên cùng nghe và nhất trí ký tên./.

THƯ KÝ



Lê Bảo Khánh

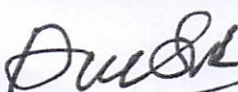
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

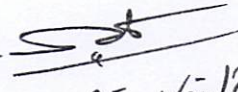


Hà Quang Trọng

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC


Lê Hồng Sơn


Lê Đức Anh


Đặng Văn Lâm